

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAM RÔNG
Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ và nhân dân trong huyện để đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống. Quyết tâm bút phá để phát triển toàn diện theo đúng quan điểm, mục tiêu Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra.

1.2. Cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết số 07-NQ/TU đã đề ra. Lựa chọn những mục tiêu, khâu đột phá trọng tâm để tập trung chỉ đạo nhằm đạt được kết quả cao nhất.

1.3. Xác định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy với các nội dung, nhiệm vụ và vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

1.4. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, địa phương phải kiên định với mục tiêu đã đề ra với quyết tâm chính trị cao nhất. Khắc phục mọi khó khăn, thử thách; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tổ chức sơ kết đánh giá tình hình và kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Yêu cầu

- *Đến năm 2025:* Đam Rông đạt chuẩn huyện nông thôn mới và thoát nghèo bền vững; thu nhập bình quân của người dân tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020; Trung tâm Bằng Lăng và xã Đạ Rsal cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại V.

- *Đến năm 2030:* Đam Rông là huyện phát triển trung bình của tỉnh; thu nhập và đời sống của người dân bằng bình quân chung của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ

tầng, giao thông nội huyện, Quốc lộ 27, Tỉnh lộ 722. Hoàn thành một số điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng dọc Tỉnh lộ 722, 724 và khu vực Phi Liêng, Đạ K'Nàng.

- *Tầm nhìn đến năm 2045*: Là huyện phát triển khá của tỉnh, tự cân đối được ngân sách; tỷ lệ đô thị hóa trên 40%; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức khá.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, giữa hỗ trợ của tỉnh và sự nỗ lực vươn lên của địa phương; phát huy tối đa và hiệu quả các lợi thế, tiềm năng

1.1. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động ở tất cả các cấp ủy, chính quyền, các phòng, ban, đơn vị, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc về nhiệm vụ xây dựng và phát triển huyện Đam Rông đến năm 2045 theo định hướng Nghị quyết.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai, quán triệt, tuyên truyền đầy đủ nội dung Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người dân, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong khâu tổ chức thực hiện, tạo những bước thay đổi toàn diện phát triển địa phương.

- Cả hệ thống chính trị, nhất là đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, thực sự năng động, sáng tạo, trách nhiệm, cùng với sự chủ động, tích cực phát huy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong đó, huy động, tranh thủ tốt mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội; xác định nông nghiệp là ngành kinh tế chủ lực; nhiệm vụ giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới là trọng tâm, xuyên suốt; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân là thường xuyên. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền.

1.2. Phân công: Đồng chí Bí thư Huyện ủy chỉ đạo chung; đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chỉ đạo nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị; Ủy ban nhân dân huyện, các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy, các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Tập trung mọi nguồn lực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội; giảm nghèo nhanh và bền vững; hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới

2.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tốt việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) đã đề ra; thực hiện chỉ đạo các ngành, địa phương của huyện phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong điều hành; thực hiện đồng bộ, linh hoạt các nhiệm vụ, giải pháp, phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, cụ thể:

a. Về phát triển kinh tế - xã hội

- Chỉ đạo xây dựng, thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 gắn với quy hoạch vùng huyện đến năm 2045 để lồng ghép các nguồn lực tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp; chuyển đổi các diện tích cây trồng kém hiệu quả, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm của các loại cây trồng chủ lực, phát triển chăn nuôi (*gia súc, gia cầm và cá nước lạnh*); gắn chăn nuôi với trồng trọt, xây dựng và mở rộng các liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, thương hiệu cho một số sản phẩm chủ lực... Đến cuối năm 2023, hình thành vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (*rau, quả và hoa thương phẩm*) tại Phi Liêng, Đạ K'Nang và vùng trồng Sầu Riêng ứng dụng công nghệ cao tại xã Đạ Rsal, Liêng Srônh, Rô Men.

- Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng có chọn lọc và phù hợp với điều kiện địa phương. Ưu tiên kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản từ nguồn nguyên liệu tại chỗ địa phương có tiềm năng, thế mạnh, như: Cà phê, cây ăn trái, dâu tằm, dược liệu, lâm sản, vật liệu xây dựng; các ngành tiểu thủ công nghiệp, như: Mây tre đan, dệt thổ cẩm.

- Xây dựng Đề án phát triển du lịch huyện Đam Rông trở thành điểm trung chuyển, kết nối tuyến du lịch Đà Lạt - Tây Nguyên, tuyến du lịch sinh thái, du lịch văn hóa các dân tộc tại chỗ dọc Tỉnh lộ 722, 724: Đà Lạt - Lạc Dương - Đam Rông. Kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, các cơ sở lưu trú và dịch vụ phục vụ du lịch tại Suối nước nóng xã Đạ Tông, Đạ Long, Suối Tiên Tang xã Đạ M'Rông, Thác 7 tầng xã Phi Liêng, ... Tăng cường liên kết vùng để phát triển mạnh ngành du lịch, trung tâm thương mại.

- Tập trung xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*".

- Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, từng bước nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực. Hoàn thành cơ sở vật chất trường, lớp học và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo chuẩn.

- Xây dựng và nâng cao năng lực thu dung, điều trị của Trung tâm Y tế huyện; đầu tư, nâng cao năng lực Trạm y tế tuyến xã trong công tác khám chữa bệnh ban đầu; thu dung điều trị khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn và thực hiện khám, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm công tác phòng, chống dịch bệnh.

b. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững

- Hoàn thành các tiêu chí chưa đạt, nhất là tiêu chí về thu nhập, hộ nghèo và nhà ở dân cư; triển khai tốt Đề án hỗ trợ xây dựng nông thôn mới huyện Đam Rông; Hoàn thiện xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông nông thôn, lưới điện, hệ thống các hồ thủy lợi, hệ thống kênh mương nội đồng; Triển khai xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu ở các xã đã đạt xã nông thôn mới.

- Đến năm 2025 là huyện nông thôn mới, Tập trung mọi nguồn lực giảm nghèo bền vững, thực chất và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; ưu tiên

lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án để tạo sinh kế, đầu tư sản xuất giúp người dân chủ động vươn lên thoát nghèo và làm giàu; đổi mới công tác dạy nghề, chú trọng một số ngành, nghề phù hợp với trình độ người dân, gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Năm 2025, hoàn thành hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo, khó khăn chưa có nhà ở kiên cố.

Đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 6,5% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2026); đến năm 2030, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 02%.

2.2. Phân công: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung. Các đồng chí Huyện ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

3. Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

3.1. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện đồng bộ các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội và Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 08/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung mọi nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, giải quyết các vấn đề bức thiết đang đặt ra như: thiếu nhà ở, nước sinh hoạt; hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo đảm sinh kế bền vững; chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; sắp xếp, bố trí ổn định dân di cư tự do ...

- Đến năm 2025, hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng tại các xã, khu vực khó khăn; bố trí ổn định dân di cư tại Đạ M'Pô, tiểu khu 179, Tây Sơn và tiểu khu 181-xã Liêng Srôn; nhân rộng, chuyển giao các mô hình sản xuất hiệu quả, tạo sự học hỏi, thi đua trong sản xuất, nhất là ở các xã Đạ Long, Đạ Tông, Đạ M'Rông và Liêng Srôn.

- Tuyên truyền, vận động người dân quản lý, sử dụng có hiệu quả quỹ đất hiện có để phát triển sản xuất. Gắn công tác bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống gắn với hoạt động du lịch. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trong mọi tình huống nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; không để việc lợi dụng chính sách dân tộc, tôn giáo gây chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc.

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, nòng cốt là Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và cấp ủy, chính quyền cơ sở tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức làm thay đổi tư duy, thói quen canh tác, tích cực lao động, tiết kiệm trong sinh hoạt, vươn lên thoát nghèo và làm giàu của các hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện nhất quán chính sách hỗ trợ có điều kiện, từng bước giảm dần và chấm dứt chính sách hỗ trợ cho không, tăng việc hỗ trợ có hoàn trả, có điều kiện, gắn với đối tượng, địa bàn và thời gian thụ hưởng nhằm tăng cơ hội tiếp cận cơ chế, chính sách và khuyến khích sự tích cực, chủ động tham gia của người nghèo, như: chính sách hỗ trợ làm nhà ở, hỗ trợ sản xuất, tạo sinh kế, chính sách cho vay vốn...

3.2. Phân công: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung. Các đồng chí Huyện ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

4. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp giữ rừng, phát triển rừng, khai thác hợp lý tài nguyên khoáng sản

4.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Chỉ đạo thường xuyên, sâu sát, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản. Phân đầu, hàng năm giảm từ 10 - 15% trở lên số vụ phá rừng và giảm 15 - 20% trở lên về diện tích rừng, khối lượng lâm sản bị thiệt hại; trên 70% số vụ phá rừng phải xác định, lập hồ sơ xử lý được đối tượng vi phạm.

- Phát triển các mô hình kinh tế lâm nghiệp theo hướng lựa chọn các loài cây trồng phù hợp vừa có giá trị kinh tế và tăng tỷ lệ che phủ rừng. Đồng thời, hướng đến khai thác hiệu quả giá trị môi trường rừng thông qua việc chi trả dịch vụ môi trường rừng, thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái. Quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên với bảo vệ rừng, khai thác tốt nguồn vốn từ giá trị quyền sử dụng đất, sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên sẵn có phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm đội ngũ cán bộ ngành lâm nghiệp và của cả hệ thống chính trị ở cơ sở, cùng nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiên quyết thay thế cán bộ thiếu trách nhiệm, thiếu nhiệt huyết, tiếp tay, bao che trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái pháp luật. Xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật đối với các hành vi vi phạm, xâm phạm rừng, đất rừng trái phép.

4.2. Phân công: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung. Các đồng chí Huyện ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

5. Quản lý và thực hiện tốt quy hoạch; hoàn thiện hạ tầng đô thị và các tuyến giao thông đối ngoại trọng yếu

5.1. Nhiệm vụ và giải pháp

- Căn cứ vào các chủ trương của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và các tiềm năng, lợi thế để xây dựng quy hoạch huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch tổng thể chung, quy hoạch vùng. Đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, phù hợp với đặc thù riêng có của huyện Đam Rông, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Phát triển không gian đô thị phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2045; hình thành các đô thị, trạm dừng chân theo trục dọc Quốc lộ 27, gồm: Trung tâm Bằng Lãng và Phi Liêng và Đạ Rsal.

- Quản lý và triển khai Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông đến năm 2040; điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Bằng Lãng; thị trấn Đạ Rsal; quy hoạch nông thôn mới 08 xã; quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030; quy hoạch chi

tiết xây dựng các khu dân cư, khu du lịch, trung tâm thương mại - dịch vụ, trạm dừng chân, ...

- Đến năm 2025, hoàn thành đầu tư nâng cấp các tuyến đường tỉnh lộ 722 - Trường Sơn Đông, kết nối huyện Đam Rông - Lạc Dương - Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Đắk Lắk; tỉnh lộ 724 - kết nối huyện Đam Rông - Lâm Hà - Di Linh tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Đắk Nông; tỉnh lộ 722, 724 được nhựa hóa đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi theo TCVN 4054:2005.

- Đề xuất đầu tư nâng cấp Quốc lộ 27 và cao tốc Liên Khương - Buôn Mê Thuột qua địa bàn Đam Rông (theo Quyết định số 1454/QĐ-TTg, ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050).

5.2. Phân công: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung. Các đồng chí Huyện ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

6. Áp dụng và thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù

6.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Trên cơ sở một số cơ chế, chính sách đặc thù đã được UBND tỉnh phê duyệt, Ban Thường vụ Huyện ủy, chỉ đạo UBND huyện tổ chức thực hiện hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 4 xã thuộc khu vực 3, từ các nguồn lực của tỉnh, nguồn lực địa phương và nguồn lực xã hội hóa; khai thác tốt quỹ đất để đầu tư phát triển; hoàn thành quy hoạch, chuyển đổi, hình thành các khu dân cư tập trung; hoàn thành danh mục dự án kêu gọi đầu tư và ưu tiên, đầu tư hoàn thành các công trình trọng điểm của huyện từ nguồn vốn nhà nước theo tinh thần Nghị quyết (phụ lục 4 và 5).

6.2. Phân công: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung. Các đồng chí Huyện ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

7. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

7.1. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về “Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh”; trong đó, xác định phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân là yếu tố quan trọng hàng đầu để bảo đảm ổn định quốc phòng, an ninh chính trị, xã hội và ngược lại.

- Tập trung các nguồn lực xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân rộng khắp, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ quốc phòng của địa phương.

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện các kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự; chủ động nắm, dự báo, đánh giá và giải quyết ổn định, kịp thời các vụ việc về an ninh, trật tự phát sinh, không để xảy ra tình huống đột xuất, bất ngờ, hình thành “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự; xây dựng thực lực chính trị cơ sở vững mạnh trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, huy động sức mạnh của cả

hệ thống chính trị và toàn dân trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; đảm bảo an ninh, trật tự trong vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo và các khu vực giáp ranh với các địa phương giáp ranh.

7.2. Phân công: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự huyện chỉ đạo chung trên lĩnh vực quốc phòng; đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Công an huyện chỉ đạo chung trên lĩnh vực an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Các địa phương và các phòng, ban, ngành liên quan phối hợp tổ chức thực hiện.

8. Thực hiện các cơ chế, chính sách an sinh - xã hội phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo đảm sự bình đẳng về cơ hội phát triển

8.1. Nhiệm vụ và giải pháp

- Gắn kết chặt chẽ chính sách phát triển kinh tế với chính sách xã hội. Đa dạng hóa và đổi mới phân bổ nguồn lực thực hiện chính sách xã hội phù hợp với nhu cầu, điều kiện địa phương, nhất là các dịch vụ tối thiểu về nhà ở, y tế, thông tin, nước sạch....

- Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước, bảo đảm người có công có mức sống trung bình khá trở lên.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực y tế có tay nghề cao; tổ chức sắp xếp hệ thống y tế công, đặc biệt là y tế cơ sở; sớm cải thiện lề lối, phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức; bảo đảm các điều kiện để mỗi người dân tin tưởng và được chăm sóc sức khỏe từ cơ sở; nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

8.2. Phân công: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung. Các đồng chí Huyện ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

9. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững chắc

9.1. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị theo phương châm “*chủ động, kịp thời, minh bạch*”. Đổi mới phương thức lãnh đạo có trọng tâm, trọng điểm, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thường xuyên,

gắn với đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chủ động nghiên cứu đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn xây dựng và phát triển huyện Đam Rông theo đúng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Xây dựng bộ máy chính quyền các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, năng động, quyết tâm, quyết liệt trong quản lý, điều hành; đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đổi mới tư duy và lề lối làm việc của cán bộ, công chức. Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở và bố trí phù hợp cán bộ người đồng bào dân tộc thiểu số trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương và tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; chủ động phát hiện để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm. Kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo, kỷ luật Đảng.

- Thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, quy chế dân chủ cơ sở. Thường xuyên nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.

- Thường xuyên chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc vững mạnh theo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và phù hợp với đặc điểm địa phương; phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân, sự đồng thuận của xã hội thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển địa phương. Triển khai thực hiện hiệu quả quy định giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

9.2. Phân công: Đồng chí Bí thư Huyện ủy chỉ đạo chung; đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chỉ đạo trực tiếp, cụ thể các lĩnh vực. Lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy chỉ trì; các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy phối hợp tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã và các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy.

2. Hội đồng nhân dân huyện cụ thể hóa Nghị quyết và Chương trình hành động bằng các nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và các nghị quyết chuyên đề. Bổ sung chương trình giám sát các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Huyện ủy.

3. Ủy ban nhân dân huyện:

3.1. Xây dựng kế hoạch, đề án thực hiện với thời gian, lộ trình cụ thể; phân công trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện.

3.2. Tham mưu xây dựng các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành theo nội dung Nghị quyết.

3.3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch và xây dựng cơ chế, chính sách tạo đột phá phát triển huyện Đam Rông, trình UBND tỉnh ban hành.

3.4. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan tham mưu xây dựng Đề án hỗ trợ xây dựng nông thôn mới huyện Đam Rông, trình UBND tỉnh.

3.5. Cụ thể hóa các nội dung tại Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Huyện ủy vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn 2020 - 2025 để tổ chức thực hiện.

4. Căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ, từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình hành động này và kế hoạch của cấp ủy, lĩnh vực phụ trách.

5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch thường xuyên quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và Chương trình hành động.

6. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy bổ sung chương trình giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án triển khai thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Huyện ủy.

7. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện Chương trình này.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban cán sự UBND tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- TT HU, TT HĐND huyện,
- Các ban xây dựng Đảng,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các phòng, ban, ngành của huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Văn Lộc

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07 - NQ/TU, NGÀY 12/11/2021 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XI)

(Ban hành kèm Chương trình hành động số 22-CTr/HU, ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Huyện ủy)

| TT | Tên nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Cơ quan phối hợp | Cơ quan ban hành | Thời gian hoàn thành |
|----|---|--------------------------------|--|---------------------|----------------------|
| 1 | Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030. | Phòng Tài nguyên và Môi trường | UBND các xã | UBND tỉnh Lâm Đồng | Quý I/2022 |
| 2 | Ban hành Nghị quyết xây dựng huyện Đam Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025. | Phòng Nông nghiệp & PTNT | Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng LĐTB&XH, các đơn vị liên quan và UBND các xã | Huyện ủy Đam Rông | Quý I/2022 |
| 3 | Xây dựng kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, gắn với quy hoạch vùng huyện Đam Rông đến năm 2045 và triển khai thực hiện các mô hình sản xuất hữu cơ. | Phòng Nông nghiệp & PTNT | Các phòng ban, ngành liên quan và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý I/2022 |
| 4 | Kế hoạch phát triển vùng nguyên liệu, đào tạo tay nghề lao động phục vụ cho chế biến các mặt hàng nông, lâm sản gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu. | Phòng Nông nghiệp & PTNT | Phòng Kinh tế và Hạ tầng, TC-KH, các ngành liên quan và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý I/2022 |
| 5 | Khảo sát và xây dựng kế hoạch triển khai một số mô hình bảo tồn | Phòng Văn hóa - Thông tin | Phòng Dân tộc và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý I/2022 |

| | | | | | |
|----|---|----------------------------|---|---------------------|-------------|
| | không gian văn hóa truyền thống của người đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên tại các xã: Đạ M'Rông, Đạ Tông và Đạ Long. | | | | |
| 6 | Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện một số công trình ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn nhà nước và các dự án được UBND tỉnh phê duyệt đưa vào danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện Đam Rông trong giai đoạn 2021 - 2025. | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các phòng ban, ngành liên quan và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý I/2022 |
| 7 | Xây dựng kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2021-2025. | Phòng Lao động TB&XH | UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý I/2022 |
| 8 | Quy hoạch nông thôn mới 08 xã. | Phòng Kinh tế - Hạ tầng | Phòng Tài nguyên và môi trường, TC-KH và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý II/2022 |
| 9 | Xây dựng Đề án huyện Nông thôn mới năm 2025. | Phòng Nông nghiệp & PTNT | Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng LĐT&XH, các đơn vị liên quan và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý II/2022 |
| 10 | Xây dựng kế hoạch thực nhóm chính sách hỗ trợ giảm nghèo; | Phòng Dân tộc | Phòng Lao động TB&XH, TC-KH, | UBND huyện Đam Rông | Quý II/2022 |

| | | | | | |
|----|--|----------------------------|---|---------------------|--------------|
| | chính sách an sinh xã hội về hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, chuyển đổi nghề, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho đồng bào DTTS và hộ nghèo. | | các đơn vị liên quan và UBND các xã | | |
| 11 | Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Bàng Lãng; thị trấn Đa Rsal. | Phòng Kinh tế - Hạ tầng | Phòng Tài nguyên và môi trường, TC-KH và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý III/2022 |
| 12 | Xây dựng Đề án phát triển du lịch huyện Đam Rông trở thành điểm trung chuyển, kết nối tuyến du lịch Đà Lạt - Tây Nguyên, tuyến du lịch sinh thái, du lịch văn hóa các dân tộc tại chỗ dọc Tỉnh lộ 722, 724: Đà Lạt - Lạc Dương - Đam Rông. | Phòng Văn hóa - Thông tin | Các phòng ban, ngành liên quan và UBND các | UBND huyện Đam Rông | Quý III/2022 |
| 13 | Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu dân cư, khu du lịch, trung tâm thương mại - dịch vụ, trạm dừng chân... | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Kinh tế và Hạ tầng; Tài nguyên và Môi trường và UBND các xã | UBND huyện Đam Rông | Quý III/2022 |